| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DẦU TIẾNG**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 04/2022/QĐST-DS | *Dầu Tiếng, ngày 21 tháng 4 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
## V/v tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
## TỈNH BÌNH DƯƠNG

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Thùy Linh.

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Đinh Thị Yến - Kiểm Sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-DS ngày 20/01/2022 về yêu cầu "Tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2022/QĐST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1940; ngụ tại: Ấp L, xã H, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Thân Thị S, sinh năm 1944; ngụ tại: Ấp L, xã H, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1984; ngụ tại: Thôn 2, xã V, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông T là cha ruột của ông Nguyễn Hữu G, sinh năm 1977; HKTT: Ấp L, xã H, huyện D, tỉnh Bình Dương. Ông G từ nhỏ bị bệnh thần kinh, tinh thần không ổn định. Đến lớn thì ông G kết hôn với bà Nguyễn Thị T1 và có 01 đứa con tên Nguyễn Hữu Tuấn L1, sinh ngày 12/6/2012. Đến khoảng năm 2016 thì ông G phát bệnh tâm thần phân liệt, lúc biết, lúc không, không nhận thức được hành vi của mình, không làm chủ được bản thân. Hiện nay bà T1 đang làm thủ tục xin ly hôn với ông G, nhưng ông G không nhận thức được hành vi của mình.

Theo đơn yêu cầu ngày 14/01/2022 ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông G mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 25/3/2022 ông T thay đổi yêu cầu như sau: Ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông G bị khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi và yêu cầu cử ông T làm người giám hộ cho ông G.

Bà Thân Thị S trình bày: Bà S là mẹ ruột của ông G. Bà thống nhất với ý kiến của ông T.

Bà Nguyễn Thị T trình bày: Bà là vợ của ông G. Bà thống nhất với ý kiến của ông T.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định:

[1] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 14/01/2022 thì ông Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Hữu G mất năng lực hành vi dân sự. Sau khi thụ lý vụ việc, theo đơn yêu cầu của ông T, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng đã trưng cầu giám định tâm thần đối với ông Nguyễn Hữu G.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 119/KL-VPYTW ngày 15/3/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với ông Nguyễn Hữu G đã kết luận:

+ Về y học: Hiện nay đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71-ICD.10).

+ Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay, đương sự có khó khăn trong việc nhận thức và điều khiển hành vi (cần người giám hộ).

Ngày 25/3/2022 ông T làm đơn thay đổi yêu cầu. Ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Hữu Giảng khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi và cử ông Thắm làm người giám hộ cho ông Giảng.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và Kết luận giám định của Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa, xét thấy có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Hữu G khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

[2] Tại phiên họp, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Hữu G khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi và cử ông T làm người giám hộ cho ông G. Xét ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1940 là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền lệ phí Tòa án nên thuộc trường hợp được miễn lệ phí Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Chi phí giám định 4.333.750 đồng ông T chịu. Ông T đã nộp xong.

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 27, 35, 39, 361, 367, 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 23, 53, 54, 57, 58 Bộ luật Dân sự 2015.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi của ông Nguyễn Văn T đối với ông Nguyễn Hữu G.

Tuyên bố ông Nguyễn Hữu G, sinh năm 1977; HKTT: Ấp L, xã H, huyện D, tỉnh Bình Dương khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Cử ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1940; HKTT: Ấp L, xã H, huyện D, tỉnh Bình Dương làm người giám hộ cho ông Nguyễn Hữu G.

Ông Nguyễn Văn T có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Không.

3. Chi phí giám định: Ông Nguyễn Văn T chịu 4.333.750 đồng (bốn triệu ba trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Ông T đã nộp xong.

Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định./.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- THA huyện Dầu Tiếng;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**Đặng Thị Thùy Linh**